

Bản án số: 154/2023/HS-ST

Ngày: 09 - 11 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Yên.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Miến

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT tham gia phiên tòa: Ông Triệu Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại phòng xử trực tuyến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 145/2023/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

PHÙNG KHẮC G, sinh ngày 07/3/2001 tại huyện TT, thành phố Hà Nội; Nơi ĐKTT: Thôn B, xã PX, huyện TT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Khắc D và con bà Đỗ Thị L; Vợ con chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo Phùng Khắc G bị tạm giữ ngày 28/6/2023, tạm giam ngày 07/7/2023. Hiện bị cáo Phùng Khắc G đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Phùng Khắc G là người sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp từ cuối năm 2022. Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 27/06/2023, Phùng Khắc G đi bộ một mình đến nhà nghỉ MH tại thôn B, xã PX, huyện TT, TP Hà Nội thuê phòng để sử dụng ma túy. Phùng Khắc G được anh Phùng Mạnh Q là chủ nhà nghỉ MH cho thuê phòng 202. Sau đó G sử dụng số điện thoại 0347.047.001 của G gọi đến số điện thoại 0347.768.170 của nam thanh niên không quen biết hỏi mua 02 (hai) viên ma túy “MDMA” (thường gọi là ma túy kẹo) và nửa chỉ ma túy “Ke”. Người bán ma túy đồng ý và nói giá tiền là 2.000.000đ (hai triệu đồng). Phùng Khắc G hẹn giao dịch mua bán ma túy tại trước cửa nhà nghỉ MH. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 28/06/2023 G gặp người bán ma túy trước cửa nhà nghỉ MH và đưa cho người này 2.000.000đ (hai triệu đồng), anh ta cầm tiền và đưa cho G 02 (hai) viên ma túy “Kẹo” và 01(một) túi ma túy “Ke”. Mua được ma túy, Phùng Khắc G cầm lên phòng 202 nhà nghỉ MH để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) gói ni lông màu trắng kích thước (4x7)cm bên trong chứa hai viên nén màu hồng hình bông hoa không xác định kích thước và 01 (một) gói ni lông màu trắng có viền màu xanh kích thước (3x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong lòng bàn tay trái của Phùng Khắc G. Ký hiệu Mẫu A1.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7PLUS màu vàng có số IMEI: 359217076857702. Bên trong có lắp sim thuê bao: 0347047001.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phùng Khắc G tại: thôn B, xã PX, huyện TT, TP. Hà Nội, kết quả không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 4489/KL – KTHS ngày 05/07/2023 của phòng kỹ thuật hình sự - PC09 Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong Mẫu A1 là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,609 gam, 02 (hai) viên nén màu hồng hình bông hoa bên trong 01 (một) gói ni lông có tổng khối lượng: 0,601 gam đều là ma túy loại MDMA.

Tại Cơ quan điều tra, Phùng Khắc G khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo Phùng Khắc G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện TT đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” từ 16 đến 20 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Công việc của bị cáo không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 105, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã được niêm phong bì là mẫu vật được hoàn lại sau giám định có chữ ký niêm phong của đối tượng Phùng Khắc G, chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H và chữ ký của đồng chí Bùi Ngọc S – Cán bộ Công an huyện TT.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7PLUS màu vàng có số IMEI: 9217076857702. Bên trong có lắp sim thuê bao:0347047001 theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 04/2023/THA ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi tuyên án: Bị cáo đã biết sai lầm của mình xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về làm ăn lương thiện.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Khắc G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 27 tháng 6 năm 2023, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất

ma túy loại Ketamine, khối lượng là: 0,609 gam và bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại MDMA, khối lượng là: 0,601 gam.

Lời khai nhận của bị cáo Phùng Khắc G phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Phùng Khắc G đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, chất gây nghiện. Người nghiện ma túy đánh mất tuấn khí, hủy hoại tương lai, hao tốn tiền bạc. Ma túy là mối nguy hiểm ph, vì hỒ thềng xã hội văn minh, tiến bộ, lành mạnh. Bị cáo có hiểu biết và nhận thức được tính chất nghiêm trọng của hành vi nhưng vẫn thực hiện tội phạm cần phải có hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Hội đồng xét xử thấy cần có hình phạt nghiêm với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Hình phạt bổ sung: Công việc của bị cáo không ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Các tình tiết khác:

Đối với người nam thanh niên đã bán ma túy cho Phùng Khắc G, có đặc điểm khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,65m, người gầy, tóc cắt ngắn không nhuộm; sử dụng số điện thoại 0347.768.170. G khai không biết lai lịch, địa chỉ của đối tượng này; việc mua bán diễn ra trên đường. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được. Kết quả xác minh số điện thoại 0347.768.170 thu được thông tin chủ thuê bao là ông Lê Xuân D (sinh năm: 1969, trú tại: TDP BT, thị trấn DĐ, huyện TT1, tỉnh TB). Tại Cơ quan Công an, ông D trình bày không đăng ký, sử dụng và không cho ai mượn chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân để đăng ký số điện thoại 0347.768.170. Vì vậy không có căn cứ để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý theo quy định của pháp

luật.

Đối với Phùng Mạnh Q – là chủ nhà nghỉ MH: không biết việc G thuê phòng 202 để sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[5] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã được niêm phong bì là mẫu vật được hoàn lại sau giám định có chữ ký niêm phong của đối tượng Phùng Khắc G, chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H và chữ ký của đồng chí Bùi Ngọc S – Cán bộ Công an huyện TT. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7PLUS màu vàng có số IMEI: 9217076857702. Bên trong có lắp sim thuê bao:0347047001 theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 04/2023/THA ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phùng Khắc G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Khắc G 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 28/6/2023.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã được niêm phong bì là mẫu vật được hoàn lại sau giám định có chữ ký niêm phong của đối tượng Phùng Khắc G, chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H và chữ ký của đồng chí Bùi Ngọc S – Cán bộ Công an huyện TT. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7PLUS màu vàng có số IMEI: 9217076857702. Bên trong có lắp sim thuê bao:0347047001 theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 04/2023/THA ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTPHN; VKSNDTPHN;
- CA, VKSND, THA huyện TT;
- Bị cáo;
- UBND xã PX;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Yên